

2020/5/18

召開股東大會公佈

證券標的	證券類別	數量	權交所	最後登記日	除權日	目的	會議時間	會議地點
L14	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/2	2020/6/1	召開2020年的股東年度大會	2020/6/29	Hội trường công ty số 2068 đường Hồ Hưng Vượng, phường Nông Trang, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
MAC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/1	2020/5/29	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年6月內	Hội trường Công ty, Số 8A đường Van Mây, P. Van Mây, Quận Quy Nhơn, Bình Định
SDA	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/1	2020/5/29	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年6月內	Tầng 7, tòa nhà SIMCO Sông Đà, Tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội
TFC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/25	2020/3/24	召開2020年的股東年度大會	2020/4/17	再通知
MED	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/5/29	2020/5/28	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
NAO	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/1	2020/5/29	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/6/16	再通知
SOC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/1	2020/5/29	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/6/24	Hội trường Văn phòng Công ty (L.A.CIT-3, Khu Công nghiệp C, TP. Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp)
BVT	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/1	2020/5/29	召開2020年的股東年度大會	2020/6/20	Hội trường Công ty
EBB	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/4	2020/6/3	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
LJO	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/5/26	2020/5/25	召開2020年的股東年度大會	2020/6/26	Phòng họp Công ty, Tầng 4, số 160/113 Tower, số 166, đường Khuê Duy Tiên, Quận Xuân, TP.Hà Nội
CAO	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/1	2020/5/29	召開2020年的股東年度大會	再通知	Hội trường Công ty, quốc lộ 91, số 15, thôn Đông Thành B, phường Mỹ Thuận, TP.Long Xuyên, tỉnh An Giang
YTL	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/1	2020/5/29	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/6/26	在公司：Số 3, ngõ 89 Lạc Long Quân, P. Nghĩa Đô, Q.Cầu Giấy, HN
YMS	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/5/29	2020/5/28	召開2020年的股東年度大會	2020/6/30	在河內
ALT	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/3	2020/6/2	召開2020年的股東年度大會	2020/6/26	Hội trường Công ty, 86/53 Âu Cơ, P.9, Q.Tân Bình, TP.HCM
PVX	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/3	2020/6/2	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
HBO	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/8	2020/6/5	召開2020年的股東年度大會	再通知	Hội trường tầng 4 tại Công ty, số 368 Lý Bôn, phường Tân Kiên, TP.Thái Bình, tỉnh Thái Bình
MCC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/4	2020/6/3	召開2020年的股東年度大會	2020/6/19	Hội trường Công ty ở phần Văn hóa và Xây dựng Bình Dương, số Đường ĐT 743, Phường Bình Thiệp, TP.Di An, Bình Dương
INN	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/5/29	2020/5/28	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年6月內	在公司：Lô 3, CN3, KCN Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, TP.Hà Nội
ESD	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/6/5	2020/6/4	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年6月內	Hội trường Khách sạn Hải Đăng tại 124 Đường Lê Lợi, P.Lương Khánh Thái, TP.Phước Lễ, Hà Nam
BSN	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/6/1	2020/5/29	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/6/22	在總公司：183 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Hà Nội
DCL	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/6/2	2020/6/1	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/6/24	預計在Tầng 5, Times Tower - HACC1 Complex, số 35 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
LMX	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/6/1	2020/5/29	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/6/30	再通知
TLG	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/6/3	2020/6/2	召開2020年的股東年度大會	2020/6/24	再通知
VGC	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/4/10	2020/4/9	召開2020年的股東年度大會	2020/4/28	再通知
STP	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/5/28	2020/5/27	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年6月內	Tầng 7, tòa nhà SIMCO Sông Đà-Tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, P.Vạn Phúc, Q.Hà Đông, HN
VPO	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/6/5	2020/6/4	召開2020年的股東年度大會	2020/6/26	Tầng trên, Khách sạn Victoria, số 14 Vũ Văn Tần, P.6, Q.3, TP.HCM
HBC	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/5/28	2020/5/27	召開2020年的股東年度大會	2020/6/24	預計在Trung tâm Hội nghị White Palace-số 191 Hoàng Văn Thụ, quận Phú Nhuận, TP.HCM
VNS	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/6/8	2020/6/5	召開2020年的股東年度大會	2020/6/30	648 Nguyễn Trãi, phường 11, quận 5, TP.HCM
SCD	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/6/3	2020/6/2	召開2020年的股東年度大會	2020/6/24	再通知

2020/5/18 召開股東大會公佈

證券 標的	證券 種類	數量	證券所	最後登記日	除權日	目的	會議時間	會議地點
DTA	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/6/2	2020/6/1	召開2020年的股東年度大會	2020/6/29	再通知
LIX	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/6/1	2020/5/29	召開2020年的股東年度大會	2020/6/24	在公司： số 3 Đường số 2, Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP.HCM